

Số: /BNNMT-MT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

V/v tiếp tục đẩy mạnh công tác
quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nhựa
và nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH), chất thải nhựa (CTN) phát sinh ngày càng gia tăng, nhu cầu sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất không ngừng tăng cao, trong khi yêu cầu quản lý môi trường sau sắp xếp đơn vị hành chính đặt ra nhiều thách thức mới. Trước tình hình đó, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xác định việc quản lý CTRSH, CTN gắn với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời kiểm soát nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và lâu dài. Để bảo đảm hiệu quả triển khai, Bộ đề nghị quý Ủy ban phát huy trách nhiệm, chỉ đạo quyết liệt, huy động đồng bộ các nguồn lực tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây.

1. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý chất thải rắn sinh hoạt gắn với mô hình chính quyền địa phương hai cấp:

a) Tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả các cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý CTRSH trên địa bàn, trong đó tập trung:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ, đồng bộ quy định về quản lý, phân loại CTRSH tại hộ gia đình, cá nhân gắn với địa giới hành chính mới sau sáp nhập.

- Quy định rõ hình thức và mức chi trả của hộ gia đình, cá nhân cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã phân loại; định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH và vệ sinh công cộng theo quy định của pháp luật về giá.

b) Nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với địa giới hành chính mới, trong đó:

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện phương án phát triển các khu xử lý CTRSH; phương án phân loại, thu gom, vận chuyển CTRSH.

- Bố trí quỹ đất cho khu xử lý CTRSH, kịp thời giao đất để xây dựng, vận hành khu xử lý CTRSH trên địa bàn.

- Huy động tối đa nguồn lực kết hợp với tăng chi từ ngân sách nhà nước đầu tư đồng bộ hệ thống thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển và xử lý CTRSH sau phân loại cùng các công trình, thiết bị công cộng phục vụ thu gom CTRSH và vệ sinh công cộng.

c) Thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ, huy động nguồn lực đầu tư đồng bộ hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH và đẩy mạnh xã hội hóa công tác này. Đặc biệt, cần khẩn trương triển khai hoặc có kế hoạch chuyển đổi công nghệ xử lý CTRSH

theo hướng hiện đại, ưu tiên công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường, bảo đảm giảm dần tỷ lệ CTRSH được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp.

d) Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan báo chí, truyền thông để tăng cường tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân, các cấp, các ngành trong công tác phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý CTRSH; tạo sức lan toả mạnh mẽ, khuyến khích hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia, hình thành thói quen, nếp sống trong cộng đồng dân cư.

đ) Triển khai đồng bộ chuỗi hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế, xử lý CTRSH; lựa chọn các địa bàn tái chế chất thải làm mô hình thí điểm để nhân rộng, bảo đảm đạt các chỉ tiêu quốc gia về CTRSH¹.

e) Thực hiện nghiêm Công điện số 134/CD-TTg ngày 13/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thu gom rác thải, bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường trên toàn quốc hướng tới Lễ kỷ niệm 80 năm Quốc khánh 2/9; Văn bản số 5757/BNMT-MT ngày 19/8/2025 và Văn bản số 6708/BNMT-MT ngày 26/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

g) Rà soát, cập nhật số liệu tính đến ngày 31/12/2024 về tổng khối lượng CTRSH phát sinh trên địa bàn; số lượng, tỷ lệ hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại CTRSH hoặc số lượng, tỷ lệ địa bàn cấp xã thực hiện phân loại CTRSH; khối lượng, tỷ lệ CTRSH được thu gom, xử lý; khối lượng, tỷ lệ CTRSH được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường; khối lượng, tỷ lệ CTRSH chôn lấp trực tiếp; chỉ tiêu thống kê ngành nông nghiệp và môi trường về CTRSH theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm theo Công văn.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động nhập khẩu phế liệu, giảm dần sự phụ thuộc nguồn nhập khẩu, ưu tiên sử dụng phế liệu trong nước làm nguyên liệu sản xuất:

- Chỉ đạo các cơ sở sản xuất tăng cường thu gom, sử dụng phế liệu trong nước, từng bước giảm nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; đồng thời tuân thủ đầy đủ quy định trong giấy phép môi trường và chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về bảo vệ môi trường theo quy định.

- Rà soát, cập nhật tình hình hoạt động, địa chỉ của các tổ chức, cá nhân giám định phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất sau sáp nhập đơn vị hành chính; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát để bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường. Chi tiết danh sách cơ sở giám định phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Công văn.

- Rà soát, cập nhật địa chỉ hoạt động sau sáp nhập đơn vị hành chính; tình hình hoạt động của các cơ sở nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất (đang hoạt động hoặc đã dừng hoạt động), kèm theo số liệu về khối lượng nhập khẩu giai đoạn 2022 - 2024 của từng cơ sở trên địa bàn (*Phụ lục 2 kèm theo Công văn*).

- Lập danh sách đầy đủ các cơ sở thu gom, sử dụng phế liệu trong nước làm nguyên liệu sản xuất (tên, địa chỉ, lĩnh vực hoạt động, công suất thiết kế và thực tế) theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo Công văn.

¹ Danh sách các cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ và cơ sở sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp phép tại Phụ lục 3 kèm theo Công văn để tham khảo.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải nhựa:

- Triển khai các chính sách hạn chế, giảm dần và tiến tới chấm dứt việc sản xuất và nhập khẩu sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học và sản phẩm, hàng hóa chứa vi nhựa theo lộ trình quy định tại Điều 64 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Tuyên truyền, vận động và tổ chức ký cam kết chống chất thải nhựa, không sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học đối với các cơ sở sản xuất, các tổ chức phân phối sản phẩm, trung tâm thương mại, cửa hàng, nhà hàng, chợ, siêu thị.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các mô hình điểm thực hiện hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần, bao bì nhựa khó phân hủy sinh học, chuyển từ việc sử dụng bao bì nhựa khó phân hủy sinh học sang các loại bao bì thân thiện với môi trường, bao bì được chứng nhận nhãn sinh thái Việt Nam.

- Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động sản xuất túi ni lông khó phân hủy sinh học trên địa bàn, đặc biệt là nhóm sản xuất quy mô hộ gia đình, cá nhân.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra thu thuế bảo vệ môi trường đối với túi ni lông theo quy định của Luật Thuế bảo vệ môi trường.

4. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung nêu trên; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp khắc phục, gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày **15/11/2025** để tổng hợp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả triển khai về quản lý CTRSH, CTN, nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trong năm 2025, đề nghị quý Ủy ban tích hợp vào báo cáo công tác bảo vệ môi trường của địa phương, bảo đảm đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng theo quy định.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, MT, Th72.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành